

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi hội Di sản Văn hoá Việt Nam Trường Đại học Quảng Bình**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

Căn cứ Quyết định số 237/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-ĐHQB ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-BNV ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội Di sản Văn hoá Việt Nam;


Căn cứ Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 17/7/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình phê duyệt Điều lệ Hội Di sản Văn hoá Việt Nam tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định thành lập Chi hội Di sản Văn hoá Việt Nam Trường Đại học Quảng Bình năm 2008;

Xét đề nghị của Ban Chấp hành Chi hội Di sản Văn hoá Việt Nam Trường Đại học Quảng Bình,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi hội Di sản Văn hoá Việt Nam Trường Đại học Quảng Bình đã được Chi hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2017.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

**Điều 3.** Ban Chấp hành Chi hội, Trường phòng Tổ chức - Hành chính, Trường các đơn vị và cá nhân thuộc Trường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *heut*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- BCH Hội DSVHVN tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Thanh tra - Pháp chế;
- Lưu: VT, CHDSVH. *m*

**HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Hoàng Dương Hùng**

## QUY CHẾ

### Tổ chức và hoạt động của Chi hội Di sản Văn hóa Việt Nam

#### Trường Đại học Quảng Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1396/QĐ-ĐHQB ngày 02 tháng 3 năm 2018  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định chi tiết về: nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ; hội viên; cơ cấu tổ chức; tài sản, tài chính của Chi hội Di sản Văn hoá Việt Nam Trường Đại học Quảng Bình.

### Điều 2. Tên gọi

Tên tiếng Việt: Chi hội Di sản Văn hóa Việt Nam Trường Đại học Quảng Bình

Tên tiếng Anh: Vietnam Cultural Heritage Association of Quang Binh University (Viết tắt là: VCHAQBU).

### Điều 3. Tôn chỉ, mục đích

Chi Hội Di sản văn hóa Việt Nam Trường Đại học Quảng Bình là một tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện của những cá nhân Việt Nam đang công tác tại Trường Đại học Quảng Bình, vì sự nghiệp bảo tồn các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của tỉnh Quảng Bình, Trường Đại học Quảng Bình.

### Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động của Chi hội

1. Chi hội hoạt động trong lĩnh vực bảo tồn di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, Trường Đại học Quảng Bình.

2. Chi hội tổ chức và hoạt động theo Điều lệ của Hội Di sản văn hóa Việt Nam và Hội Di sản văn hóa Việt Nam tỉnh Quảng Bình.

### Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Chi hội

1. Tự nguyện, tự quản
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.



4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ Hội

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHI HỘI**

#### **Điều 6. Nhiệm vụ của Chi hội**

1. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Chi hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Chi hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Chi hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

2. Tuyên truyền, vận động cộng đồng và toàn xã hội chung tay bảo tồn và phát huy giá trị của di sản văn hóa; lưu giữ, truyền dạy và phổ biến giá trị của di sản văn hóa. Thực hiện công tác tham vấn, phản biện và nghiên cứu các đề tài khoa học liên quan đến di sản văn hóa Việt Nam.

3. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Chi hội. Tổ chức, hoạt động theo Quy chế đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Chi hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ Hội, quy chế, quy định của Chi hội.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Chi hội theo quy định của pháp luật.

5. Phổ biến thành tựu khoa học và công nghệ về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

6. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Chi hội và hội viên; tham gia đấu tranh bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp về di sản văn hóa của Việt Nam với quốc tế.

7. Tuyên truyền, vận động phát triển hội viên mới.

8. Giúp Nhà trường tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Hội di sản văn hoá Việt Nam theo kế hoạch hàng năm.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

**Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chi hội** 

1. Tuyên truyền mục đích của chi hội. Đại diện cho hội viên trong mỗi quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Chi hội.

2. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của chi hội theo quy định của pháp luật.

3. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Chi hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Chi hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển của Chi hội và lĩnh vực Chi hội hoạt động. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Chi hội.

6. Hàng năm báo cáo tình hình tổ chức hoạt động của Chi hội với Hội Di sản Văn hoá Việt Nam tỉnh Quảng Bình và Trường Đại học Quảng Bình.

7. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của Trường Đại học Quảng Bình và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật.

8. Lưu giữ hồ sơ liên quan đến tổ chức và hoạt động của Chi Hội.

9. Khen thưởng các hội viên, các cá nhân có thành tích trong hoạt động của Chi hội; xem xét đề nghị xử lý kỷ luật hội viên vi phạm Điều lệ Hội và Quy chế này.

### **Chương III**

### **HỘI VIÊN**

#### **Điều 8. Hội viên**

1. Hội viên là tập hợp tự nguyện của những cá nhân đang công tác tại Trường Đại học Quảng Bình, vì sự nghiệp bảo tồn các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, hoặc những người có tâm huyết với di sản văn hóa.

2. Các cá nhân có đủ điều kiện muốn gia nhập Chi hội phải làm đơn (theo mẫu quy định); thủ tục, quy trình kết nạp hội viên thực hiện theo quy định của Ban Chấp hành Hội Di sản Văn hoá Việt Nam tỉnh Quảng Bình.

#### **Điều 9. Quyền của hội viên**



1. Được cấp thẻ hội viên.
2. Được yêu cầu Chi hội, các tổ chức Hội bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.
3. Ứng cử, đề cử, bầu cử và biểu quyết các công việc của Chi hội.
4. Phê bình, chất vấn, kiến nghị Ban Chấp hành Chi hội về hoạt động của Chi hội.

5. Được cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Chi hội, được tham gia các hoạt động do Chi hội tổ chức.

6. Tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Chi hội theo quy định của Chi hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Chi hội.

#### **Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ, nghị quyết, quyết định của Hội, Chi hội.
2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ Chi hội giao.
3. Học tập nâng cao kiến thức, năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp.
4. Giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Chi hội; bảo vệ uy tín của Chi hội; tích cực tham gia công tác phát triển hội viên.
5. Sinh hoạt và đóng hội phí theo quy định.

#### **Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên**

1. Người muốn gia nhập hội phải làm đơn xin gia nhập Hội.
2. Chi hội tiếp nhận đơn, xem xét và trình Thường trực Hội Di sản văn hóa Việt Nam tỉnh Quảng Bình xem xét, quyết định.

#### **Điều 12. Chấm dứt tư cách hội viên**

Tư cách hội viên của Chi hội sẽ bị chấm dứt trong những trường hợp sau:

1. Cá nhân bị mất quyền công dân Việt Nam.
2. Cá nhân thôi quốc tịch Việt Nam.
3. Cá nhân không còn là cán bộ, giảng viên của Trường Đại học Quảng Bình.
4. Không đóng hội phí 6 tháng liên tiếp mà không có lý do chính đáng.
5. Có đơn tự nguyện xin ra khỏi Chi hội.

Khi bị chấm dứt tư cách, hội viên phải trả lại thẻ hội viên cho tổ chức Hội thông qua Chi hội.



## Chương IV

### TỔ CHỨC CỦA CHI HỘI

#### **Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Chi hội**

1. Ban Chấp hành.
2. Ban Kiểm tra.
3. Thư ký.

#### **Điều 14. Đại hội Chi hội**

1. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 5 năm một lần. Đại hội có nhiệm vụ:
  - a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động trong nhiệm kỳ và phương hướng nhiệm kỳ mới của Chi hội;
  - b) Thảo luận và thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi hội;
  - c) Thảo luận, góp ý kiến Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Chi hội;
  - d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra của Chi hội;
  - đ) Thông qua Nghị quyết Đại hội.
2. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:
  - a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;
  - b) Việc biểu quyết thông qua Nghị quyết, quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức có mặt tán thành.

#### **Điều 15. Ban Chấp hành Chi hội**

1. Ban Chấp hành Hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Chi hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.
2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:
  - a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Quy chế của Chi hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Chi hội giữa hai kỳ Đại hội;
  - b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;
  - c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Chi hội;
  - d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Chi hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Chi hội;

Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Chi hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Chi hội phù hợp với quy định của Quy chế của Chi hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chi hội trưởng, Chi hội Phó, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

e) Chuẩn bị các báo cáo, kế hoạch công tác 6 tháng, hàng năm để thông qua chi hội, báo cáo với Hội di sản văn hóa Việt Nam tỉnh Quảng Bình.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành Chi hội:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành Chi hội họp thường kỳ 6 tháng một lần, để xem xét, đánh giá tình hình của Chi hội, bàn bạc và quyết định các giải pháp cần thiết để thực hiện các quyết định, nghị quyết của Đại hội. Ban Chấp hành có thể họp bất thường khi khi xét thấy cần hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành tán thành.

### **Điều 16. Ban Kiểm tra Chi hội**

1. Ban Kiểm tra Chi hội gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên do Chi hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Chi hội quyết định. Trưởng ban kiểm tra phải là ủy viên Ban Chấp hành. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Ban Kiểm tra Chi hội làm việc theo chế độ tập thể.

3. Ban Kiểm tra Hội có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra tư cách hội viên theo tiêu chuẩn và nhiệm vụ của hội viên;

b) Kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết của đại hội, nghị quyết của Ban Chấp hành, Quy chế của Chi hội;

c) Kiểm tra việc khen thưởng, kỷ luật;

d) Kiểm tra việc thu, chi tài chính;

đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

### **Điều 17. Chi hội trưởng**

1. Chi hội trưởng là đại diện pháp nhân của chi hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của hội viên. Chi hội trưởng do Ban Chấp hành



hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành chi hội. Tiêu chuẩn Chi hội trưởng do Ban Chấp hành quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chi hội trưởng:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Chi hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của chi hội, trước Ban Chấp hành về mọi hoạt động của Chi hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Chi hội theo quy định của Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; Quy chế, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành Chi hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Chi hội;

d) Thay mặt Ban Chấp hành ký các văn bản của Chi hội;

đ) Khi Chi hội trưởng vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Chi hội được ủy quyền bằng văn bản cho Chi hội phó.

### **Điều 18. Chi hội phó**

1. Chi hội phó do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành của Chi hội. Tiêu chuẩn Chi hội phó do Ban Chấp hành Chi hội quy định.

2. Chi hội phó giúp Chi hội trưởng chỉ đạo, điều hành công tác theo sự phân công của Chi hội; chịu trách nhiệm trước Chi hội trưởng và trước pháp luật về công việc được Chi hội trưởng phân công hoặc ủy quyền. Chi hội phó thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, phù hợp với Điều lệ Hội, Quy chế của Chi hội và theo quy định của pháp luật.


### **Điều 19. Ủy viên thư ký**

1. Ủy viên thư ký do Ban chấp hành chi hội quyết định; là bộ phận giúp việc cho Ban Chấp hành và chịu sự điều hành của Ban chấp hành.

2. Các tiểu ban chuyên môn do Ban chấp hành Chi hội quyết định thành lập, có nhiệm vụ đề xuất tham mưu cho Ban Chấp hành Chi hội về hoạt động thuộc lĩnh vực mình phụ trách, hoạt động theo quy định của Ban chấp hành Chi hội.

## **Chương V**

### **TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA CHI HỘI**

**Điều 20. Tài sản, tài chính** 

NH  
G  
C  
NH  
NIC

1. Chi hội được sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trường Đại học Quảng Bình để tổ chức các hoạt động của Chi hội theo Quy định về quản lý, sử dụng tài sản trong Trường Đại học Quảng Bình do Hiệu trưởng ban hành.

2. Nguồn thu của Chi hội:

a) Hội phí do hội viên đóng góp theo mức quy định của Ban Chấp hành Trung ương Hội;

b) Tài sản, tài chính do Nhà nước, tổ chức và cá nhân tài trợ;

c) Tài chính từ các hoạt động có thu hợp pháp;

d) Các nguồn thu hợp pháp khác.

3. Các khoản chi của Chi hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Chi hội;

- Chi hỗ trợ thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, các hoạt động kỷ niệm, đại hội.

- Khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban chấp hành.

### **Điều 21. Quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của Chi hội**

1. Tài chính của Chi hội chỉ được sử dụng cho hoạt động của Chi hội.

2. Tài chính của Chi hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành chi hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của Chi hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích của Chi hội.

## **Chương VII**

### **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

#### **Điều 22. Khen thưởng**

1. Hội viên có thành tích xuất sắc đóng góp cho hoạt động của Chi hội được Ban Chấp hành Chi hội quyết định khen thưởng hàng năm hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức khen thưởng của Chi hội gồm: giấy khen, tặng phẩm và các hình thức khác.

#### **Điều 23. Kỷ luật**

1. Hội viên vi phạm Điều lệ Hội, Quy chế của Chi hội, không thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành Chi hội, làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín

và quyền lợi của Chi hội thì tùy theo mức độ phải chịu hình thức kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ khỏi Chi hội theo quy định.

2. Thẩm quyền, quy trình, thủ tục xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Hội, Điều lệ Hội.

## Chương VIII

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 24. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế của Chi hội phải được ít nhất 2/3 (hai phần ba) số hội viên của Chi hội tán thành và được Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

#### Điều 25. Điều khoản thi hành

Ban Chấp hành Chi hội Di sản Văn hóa Việt Nam Trường Đại học Quảng Bình có trách nhiệm hướng dẫn và triển khai thực hiện Quy chế này./.



PGS.TS. Hoàng Dương Hùng

QUẢ

